

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/DS-ST  
Ngày 26 - 8 - 2022  
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Dũng Liêm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà.

Ông Nguyễn Văn Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 195/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2022/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1970 (tên gọi khác: Đ1). Địa chỉ: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

*Người đại diện hợp pháp của ông Đ:* Ông Hồ Vũ P, sinh năm 1980. Địa chỉ: Nhà không số, đường N, khóm 6, phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/5/2022), (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp Nhà D, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Hồng T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

*Người đại diện hợp pháp của bà T:* Ông Hồ Vũ P, sinh năm 1980. Địa chỉ: Nhà không số, đường N, khóm 6, phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Theo văn bản ủy quyền ngày 11/7/2022), (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Đại diện nguyên đơn ông Hồ Vũ P trình bày:*

Ông Đ và ông V là chỗ quen biết, vào ngày 05/11/2021 ông V có hỏi vay ông Đ số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất ông V tự đặt ra là 02%/tháng, hẹn trong thời gian 15 ngày sẽ trả. Khi đến ngày hẹn ông Đ liên hệ với ông V thì ông V hẹn hết lần này sang lần khác nhưng không thực hiện việc trả nợ gốc và lãi cho ông Đ. Nay ông Đ yêu cầu ông V trả số tiền gốc 50.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 05/11/2021 đến ngày 05/5/2022 là 07 tháng, mức lãi suất là 1,65%/tháng, số tiền lãi là 5.775.000 đồng. Tổng số tiền ông Đ yêu cầu là 55.775.000 đồng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Hồng T trình bày:*

Bà và chồng bà là ông Trần Văn Đ có cho ông Nguyễn Hoàng V vay số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 02%/tháng, thời hạn vay là 15 ngày, từ lúc vay đến nay ông V không trả tiền lãi, cũng như trả tiền gốc. Bà xác định đây là khoản tiền chung của ông, bà, bà đồng ý cho ông Đ khởi kiện và thống nhất với nội dung đơn khởi kiện của ông Đ.

Đối với ông Nguyễn Hoàng V, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông nhưng ông không có ý kiến gì, không tham gia hòa giải và xét xử.

Tại phiên tòa: Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu bị đơn trả 50.000.000 đồng tiền gốc; đối với tiền lãi nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả từ ngày 21/11/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm (26/8/2022) là 09 tháng, mức lãi là 10%/năm, với số tiền 3.735.000 đồng. Tổng số tiền 53.735.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Hoàng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với đương sự là đúng quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 21/11/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất 10%/năm, do đó được xác định là nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, việc thay đổi không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[4] Về nội dung:

[4.1] Xét yêu cầu trả tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng, thấy rằng: Yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với biên nhận ngày 05/11/2021 thể hiện bị đơn có vay nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông V nhưng ông V không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó,

nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật, được chấp nhận.

[4.2] Xét yêu cầu trả tiền lãi từ ngày 21/11/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 26/8/2022) là 09 tháng, mức lãi suất 10%/năm với số tiền 3.735.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[4.3] Đối với nội dung biên nhận ngày 05/11/2021 thể hiện bị đơn có vay của vợ chồng ông Đ, bà T xác định đây là khoản tiền chung của vợ chồng bà, bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Đ và thống nhất cho ông Đ khởi kiện, đây là sự tự định đoạt của bà T, do đó bà T sẽ tự thỏa thuận với ông Đ về số tiền này.

[5] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 53.735.000 đồng, trong đó nợ gốc: 50.000.000 đồng, nợ lãi: 3.735.000 đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu là: 2.686.750 đồng.

Nguyên đơn không phải chịu, đã dự nộp được nhận lại toàn bộ.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Đ.

Buộc ông Nguyễn Hoàng V trả cho ông Trần Văn Đ số tiền 53.735.000 đồng (năm mươi ba triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ông Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông V chậm thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng ông V còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Văn Đ không phải chịu, hoàn trả lại cho ông Đ 1.394.000 đồng (một triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm

đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012478 ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

- Ông Nguyễn Hoàng V phải chịu 2.686.750 đồng (hai triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng), (chưa nộp).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Hồ Dũng Liêm**



